

Số: 43 /TB-TTYT

Nghi Xuân, ngày 15 tháng 01 năm 2025

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam.

Trung tâm y tế huyện Nghi Xuân có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu: Mua sắm thiết bị y tế: Hệ thống CT Scanner với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin đơn vị yêu cầu báo giá.

1. Đơn vị yêu cầu: Trung tâm Y tế huyện Nghi Xuân.

2. Thông tin người liên hệ chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

- Nguyễn Thị Xuân, Trưởng phòng Tài chính – kế toán, SĐT: 0975792331, email: nguyenthixuan0402@gmail.com.

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Bản giấy gửi về Văn thư, Trung tâm Y tế huyện Nghi Xuân, Số 68, Nguyễn Du, thị trấn Tiên Điền, Nghi Xuân, Hà Tĩnh.

Nhận trực tiếp tại Phòng Tài chính-Kế toán, Trung tâm Y tế huyện Nghi Xuân, số 68 Nguyễn Du, Tiên Điền, Nghi Xuân Hà Tĩnh.

Bản mềm bằng file PDF xin gửi qua email: nguyenthixuan0402@gmail.com.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 7h ngày 17/01/2025 đến trước 17h 30 ngày 06/02/2025. Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời gian hiệu lực của báo giá: tối thiểu 90 ngày kể từ ngày 06/02/2025.

II. Nội dung yêu cầu báo giá

1. Danh mục Mua sắm thiết bị y tế: Hệ thống CT Scanner: (phụ lục kèm theo).

Quý nhà cung cấp có thể báo giá một hoặc nhiều chủng loại thiết bị y tế.

2. Địa điểm cung cấp hàng hóa: Trung tâm Y tế huyện Nghi Xuân, số 68 đường Nguyễn Du, thị trấn Tiên Điền, Nghi Xuân, Hà Tĩnh.

3. Thời gian giao hàng dự kiến: không quá 60 ngày kể từ ngày ký hợp đồng.

4. Dự kiến về điều khoản thanh toán:

Tạm ứng: không.

Thời hạn thanh toán: trong vòng 90 ngày sau khi nhận được đầy đủ chứng từ thanh toán.

5. Hồ sơ báo giá bao gồm:

a. Báo giá theo mẫu phụ lục đính kèm thông báo này.

Ghi chú: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp phải đính kèm tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế báo giá (bản giấy hoặc file mềm gửi trực tiếp về địa chỉ của bệnh viện hoặc email quy định tại khoản 3 mục I - Thông tin đơn vị yêu cầu báo giá).

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, KD, TCKT.



GIÁM ĐỐC

Lê Viết Hùng

Danh mục thiết bị y tế yêu cầu báo giá

(Kèm theo Yêu cầu báo giá ngày 15/01/2025 của Trung tâm Y tế huyện Nghi Xuân)

TT	Tên thiết bị y tế	Đơn vị tính	Cấu hình, tính năng cấu hình kỹ thuật		Số lượng
1	Hệ thống CT Scanner 32 lát cắt/vòng quay	Hệ thống	I	Yêu cầu chung:	1
			1.1	Thiết bị sản xuất năm 2024 trở về sau, thiết bị mới 100%	
			1.2	Đạt tiêu chuẩn: ISO 13485 hoặc tương đương đối với máy chính và máy bơm thuốc cản quang	
			1.3	Máy chính đạt tiêu chuẩn CE, FDA (còn hạn) hoặc tương đương	
			1.4	Nguồn điện sử dụng: Phù hợp với lưới điện Việt Nam	
			II	Yêu cầu cấu hình	
			2.1	Hệ thống máy chính bao gồm:	
			2.1.1	Khoang máy: 01 bộ	
			2.1.2	Bóng phát tia X: 01 bộ	
			2.1.3	Đầu thu: 01 bộ	
			2.1.4	Bàn bệnh nhân: 01 bộ	
			2.1.5	Tủ điện cao thế: 01 cái	
			2.1.6	Bộ điều khiển tái tạo, xử lý và hiển thị hình ảnh, bao gồm: - Máy tính và màn hình: 01 bộ - Cổng và chuẩn kết nối DICOM : 01 bộ - Các phần mềm/chức năng quản lý hệ thống, chụp, tái tạo ảnh: 01 bộ	
			2.2	Bộ phần mềm/ chức năng chụp	
			2.2.1	Phần mềm/ chức năng tái tạo ảnh lập trên dữ liệu thô giảm liều tia: 01 bộ	
			2.2.2	Phần mềm/ chức năng chụp xóa xương tự động: 01 bộ	
			2.2.3	Phần mềm/ chức năng phân tích mạch máu: 01 bộ	
			2.2.4	Phần mềm/ chức năng cho xử lý ảnh nha khoa: 01 bộ	
			2.2.5	Phần mềm/chức năng tái tạo và xử lý ảnh 3D: 01 bộ	
			2.2.6	Phần mềm/ chức năng nội soi ảo: 01 bộ	
			2.2.7	Phần mềm/ chức năng tạo hình ảnh đa mặt phẳng và cong: 01 bộ	
			2.2.8	Phần mềm/ chức năng chụp cấp cứu: 01 bộ	
			2.2.9	Phần mềm / chức năng giảm liều tia theo kích thước bệnh nhân: 01 bộ	
			2.2.10	Phần mềm/ chức năng chụp cho nhi khoa: 01 bộ	
			2.2.11	Phần mềm / chức năng chụp xóa nền mạch máu não: 01 bộ	
			2.2.12	Phần mềm/chức năng chụp đồng bộ với thuốc cản quang: 01 bộ	
			2.2.13	Phần mềm/chức năng tưới máu não: 01 bộ	
			2.2.14	Phần mềm/chức năng tự động đặt trường quét: 01 bộ	
			2.2.15	Phần mềm/chức năng kiểm tra liều và báo cáo liều	
			2.2.16	Phần mềm/ chức năng ghi hình chuẩn DICOM ra CD/DVD: 01 bộ	
			2.2.17	Phần mềm/chức năng chẩn đoán hồng học từ xa	
			2.2.18	Phần mềm/chức năng chụp hai mức năng lượng.	
			2.3	Các phụ kiện, thiết bị phụ trợ gồm:	
			2.2.1	Phantom và giá đỡ phantom cân chỉnh máy: 01 bộ	
			2.2.2	Bộ đệm định vị bệnh nhân, đệm mặt bàn, đai bệnh nhân: 01 bộ	



2.2.3	Bộ màn hình và camera quan sát bệnh nhân: 01 bộ
2.2.4	Bộ bàn ghế cho nhân viên vận hành máy: 01 bộ
2.2.5	Đàm thoại nội bộ 2 chiều: 01 bộ
2.2.6	Đèn cảnh báo tia X: 01 bộ
2.2.7	Đèn đọc phim X quang: 01 chiếc
2.2.8	UPS online : 01 bộ
2.2.9	Bộ kết nối mạng nội bộ: 01 bộ
2.2.10	Máy in phim khô: 01 chiếc
2.2.11	Máy bơm thuốc cân quang: 01 chiếc
2.2.12	Áo chì, kính chì, yếm chì: 02 bộ
2.2.13	Ổn áp 3 pha: 01 bộ
2.2.14	Tủ điện cấp nguồn 3 pha vào cho hệ thống máy: 01 bộ
2.2.15	Kính chì phòng chụp: 01 chiếc
2.2.16	Dây điện nguồn cho hệ thống máy: 100 mét
2.4	Tài liệu hướng dẫn sử dụng tiếng Anh, tiếng Việt: 01 bộ
III	Yêu cầu kỹ thuật
3.1	Hệ thống máy chính
3.1.1	Khoang máy:
	Đường kính: ≥ 65 cm
	Đường kính trường tái tạo: ≥ 430 mm
	Khoảng cách từ tiêu điểm tới cảm biến nhận ảnh: ≥ 949 mm
	Tốc độ quay nhanh nhất: ≤ 01 giây/ vòng 360 độ
	Có tích hợp hệ thống laser định vị bệnh nhân
3.1.2	Bóng phát tia X
	Dung lượng trữ nhiệt anode: ≥ 2.0 MHU
	Có ≥ 1 tiêu điểm
	Kích thước tiêu điểm nhỏ $\leq 0,6$ mm x $\leq 0,8$ mm
	Tốc độ tản nhiệt tối đa: ≥ 500 KHU/phút
3.1.3	Đầu thu
	Số lát cắt: ≥ 32 lát cắt
	Số dây vật lý: ≥ 16 dây
	Tổng số phần tử đầu thu: ≥ 10.000
	Độ dày 1 lát cắt mỏng nhất ≤ 1 mm
3.1.4	Bàn bệnh nhân
	Khoảng quét tối đa ≥ 1350 mm
	Tốc độ di chuyển bàn tối đa: ≥ 100 mm/ giây
	Tải trọng tối đa: ≥ 180 kg
3.1.5	Tủ điện cao thế
	Công suất: ≥ 24 kW
3.1.6	Bộ điều khiển tái tạo, xử lý và hiển thị hình ảnh
	Máy tính và màn hình:
	Màn hình : ≥ 21 inch
	Độ phân giải màn hình: $\geq 1920 \times 1080$ pixel
	Bộ vi xử lý trung tâm: CPU Intel Xeon $\geq 2,5$ GHz hoặc tương đương hoặc tốt hơn
	RAM: ≥ 16 GB
	Dung lượng ổ cứng: ≥ 900 GB

	Có sẵn cổng DICOM cho nối mạng với thiết bị khác.
	Các phần mềm/chức năng quản lý hệ thống, chụp, tái tạo ảnh:
	+ Phân tích ảnh:
	Tái tạo định dạng đa mặt phẳng
	Chức năng tái tạo định dạng ảnh đa mặt phẳng theo thể tích
	Chức năng MIP
	Chức năng MinIP
	Thêm và bớt ảnh
	Tái tạo mặt phẳng cong
	+ Các công cụ đánh giá:
	Đo khoảng cách
	Đo góc lệch
	Đo diện tích
	Đo thể tích khối
	Ghi chú hình ảnh
	Đo ROI 2D và 3D
	Hiển thị bản đồ màu cho vùng cần đánh giá
	+ Hiển thị ảnh:
	Có chức năng phóng to/ nhỏ, trượt ảnh, xoay ảnh
	Lưu màn hình
	Có thể xem tới ≥ 16 ảnh
	+ Chế độ quét ảnh:
	Quét xoắn ốc
	Quét theo trục
	Thời gian chụp xoắn ốc liên tục lớn nhất: ≥ 90 giây
	+ Các chế độ tái tạo ảnh:
	Tốc độ tái tạo ảnh: ≥ 20 ảnh/ giây
	Ma trận hiển thị ảnh: $\geq 512 \times 512$
3.2	Bộ phần mềm/ chức năng chụp
3.3	Các phụ kiện, thiết bị phụ trợ gồm:
3.3.1	Phantom và giá đỡ phantom cân chỉnh máy: 01 bộ
3.3.2	Bộ đệm định vị bệnh nhân, đệm mặt bàn, đai bệnh nhân: 01 bộ
3.3.3	Bộ màn hình và camera quan sát bệnh nhân: 01 bộ
3.3.4	Bộ bàn ghế cho nhân viên vận hành máy: 02 bộ
3.3.5	Đàm thoại nội bộ 2 chiều: 01 bộ
3.3.6	Đèn cảnh báo tia X: 01 bộ
3.3.7	Đèn đọc phim X quang: 01 chiếc
3.3.8	UPS online: 01 bộ
	Công suất ≥ 03 KVA
3.3.9	Bộ kết nối mạng nội bộ: 01 bộ
3.3.10	Máy in phim khô: 01 chiếc
	Số khay chứa phim ≥ 02 khay
	Tốc độ in ≥ 70 phim/giờ đối với phim 35×43 cm
	Có thể in các cỡ phim tối thiểu gồm: 20×25 cm , 28×35 cm, 35×43 cm
	Độ phân giải: ≥ 500 dpi
	Phù hợp chuẩn DICOM

		3.3.11	Máy bơm thuốc cân quang : 01 chiếc
			Loại ≥ 01 nồng
			Lưu lượng tiêm: $\leq 0,1$ đến ≥ 10 ml/giây
			Có màn hình hiển thị
			Có xe đẩy
		3.3.12	Áo chì, kính chì, yếm chì: 02 bộ
			Áo chì có độ dày chì tương đương $\geq 0,35$ mmPb
		3.3.13	Ổn áp 3 pha: 01 bộ
		3.3.14	Tủ điện cấp nguồn 3 pha vào cho hệ thống máy: 01 bộ
		3.3.15	Kính chì phòng chụp: 01 chiếc
			Kích thước: 120 cm x 80 cm ($\pm 5\%$), dày ≥ 10 mm
		3.3.16	Dây điện nguồn cho hệ thống máy: 100 mét
		IV	Yêu cầu khác
		4.1	Thời gian bảo hành ≥ 24 tháng đối với hệ thống máy chính và ≥ 12 tháng đối với thiết bị, phụ kiện còn lại kể từ khi nghiệm thu thiết bị đưa vào sử dụng.
		4.2	Tất cả các phần mềm phải có bản quyền sử dụng và được sử dụng vĩnh viễn. Có hỗ trợ cài đặt phần mềm, update các phiên bản, tính năng của phần mềm.
		4.3	Có cam kết thực hiện bảo trì định kỳ trong thời gian bảo hành theo quy định của nhà sản xuất;
		4.4	Khi có yêu cầu kiểm tra, sửa chữa đột xuất, nhà thầu có khả năng đáp ứng trong vòng: ≤ 48 giờ khi nhận được thông báo của chủ đầu tư.
		4.5	Có danh sách công việc bảo dưỡng theo khuyến cáo nhà sản xuất
		4.6	Có cam kết thực hiện kết nối thiết bị với các hệ thống thông tin bệnh viện miễn phí
		4.7	Có cam kết bảo trì sau bảo hành và cung cấp các phụ tùng thay thế trong thời gian ít nhất là 8 năm kể từ ngày bàn giao.

Ghi chú: Quý nhà cung cấp có thể góp ý nếu nhận thấy cấu hình kỹ thuật trên chưa đầy đủ hoặc có tính chỉ định. Mọi gói ý xin gửi về địa chỉ nhận yêu cầu báo giá.

Mẫu báo giá

BÁO GIÁ

Kính gửi: Trung tâm Y tế huyện Nghi Xuân

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Trung tâm Y tế huyện Nghi Xuân; chúng tôi[ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

STT	Danh mục thiết bị y tế, linh kiện, phụ kiện thiết bị y tế ⁽²⁾	Ký, mã, nhãn hiệu, model, Hãng sản xuất ⁽³⁾	Mã HS ⁽⁴⁾	Năm sản xuất ⁽⁵⁾	Xuất xứ ⁽⁶⁾	Số lượng/ khối lượng ⁽⁷⁾	Đơn giá ⁽⁸⁾ (VND)	Chi phí cho các dịch vụ liên quan ⁽⁹⁾ (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) ⁽¹⁰⁾ (VND)	Thành tiền ⁽¹¹⁾ (VND)
1										
..										

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế, linh kiện, phụ kiện thiết bị y tế)

2. 2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày nhưng không nhỏ hơn 90 ngày], kể từ ngày ... tháng ... năm. ..[ghi ngàytháng....năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].

3. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

...., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp⁽¹²⁾

(Ký tên, đóng dấu (nếu có))

Ghi chú:

(1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này. Trường hợp yêu cầu gửi báo giá trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia, hãng sản xuất, nhà cung cấp đăng nhập vào Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia bằng tài khoản của nhà thầu để gửi báo giá và các tài liệu liên quan cho Chủ đầu tư theo hướng dẫn trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Trong trường hợp này, hãng sản xuất, nhà cung cấp không phải ký tên, đóng dấu theo yêu cầu tại ghi chú 12.

(2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.

(3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.

(4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.

(5), (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.

(7) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.

(8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá tương ứng với từng thiết bị y tế.

(9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị để thực hiện các dịch vụ liên quan như lắp đặt, vận chuyển, bảo quản cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế, chỉ tính chi phí cho các dịch vụ liên quan trong nước.

(10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị y tế. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị y tế.

(11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị y tế. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị y tế (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.

Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.

(12) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.